

1 Stephen E. Ronfeldt (SBN 41044)
Judith Gold (SBN 97098)
Patti Prunhuber (SBN 277439)
2 The Public Interest Law Project
449 15th Street, Suite 301
3 Oakland, CA 94612
Điện thoại: (510) 891-9794
4 Fax: (510) 891-9727
E-mail: sronfeldt@pilpca.org
5

6 Stephanie E. Haffner (SBN 194192)
Robert D. Newman (SBN 86534)
Western Center on Law & Poverty
7 3701 Wilshire Boulevard, Suite 208
Los Angeles, CA 90010
8 Điện thoại: (213) 487-7211
Fax: (213) 487-7211
9 E-mail: shaffner@wclp.org

10 Larisa Cummings (SBN 131076)
Shira Wakschlag (SBN 273548)
Disability Rights Education & Defense Fund
11 3075 Adeline Street, Suite 210
Berkeley, CA 94703
12 Điện thoại: (510) 644-2555
Fax: (510) 841-8645
13 Email: lcummings@dredf.org
14

15 Luật Sư cho Nguyên Đơn

16 **TÒA THƯỢNG THẨM CALIFORNIA**
17 **QUẬN CAM, TRUNG TÂM TƯ PHÁP**
18

19 EDWIN MANKINEN, SHARIE LA TURNO) Vụ Kiện Số.
20 và GEORGE LETTNER, thay mặt cho chính họ)
21 và những người khác có tình huống tương tự,)
22)
23)
24)
25)
26)
27)
28)

Nguyên Đơn,)
và)
PHÒNG C-____)
NGHỊ ĐỊNH ỨNG THUẬN [Được Đề)
Xuất])
QUẬN CAM, BAN GIÁM SÁT QUẬN CAM)
và CƠ QUAN DỊCH VỤ XÃ HỘI QUẬN)
CAM,)
Bị Đơn.)

MỤC LỤC

Các Quy Định Chung.....4

A. Chứng Nhận Cho Nhóm và Những Kết Luận Công Bằng.....4

B. Các Quy Định Thủ Tục5

C. Các Thay Đổi Trong Chương Trình Trợ Cấp Tổng Quát Được Yêu Cầu6

1. Đào Tạo Nhân Viên SSA:6

2. Sửa Đổi Quy Định/Sách Hướng Dẫn Trợ Cấp Tổng Quát9

3. Các Sửa Đổi Trong Sổ Tay/Hướng Dẫn/Chính Sách Trợ Cấp Tổng Quát.....14

4. Các Thay Đổi Về Thủ Tục Thực Hiện Chương Trình GR22

5. Yêu Cầu Thời Gian Để Xử Lý Đơn Xin.....24

6. Các Trường Hợp SSA Sẽ Được Miễn Đáp Ứng Các Tiêu Chuẩn Xử Lý Của
Mục C.5.....26

D. Các Yêu Cầu Báo Cáo26

1. Tuân Thủ Các Yêu Cầu Liên Quan Đến Đào Tạo và Các Sửa Đổi Trong Sách Hướng
Dẫn, Sổ Tay/Hướng Dẫn GR, Gói Hồ Sơ Xin và Các Văn Bản Khác26

2. Báo Cáo Tam Cá Nguyệt27

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28

| | |
|---|----|
| E. Quyền Kháng Cáo Được Mở Lại Về Việc Thực Hiện | 28 |
| 1. Thông Báo Đến Các Thành Viên Nhóm Về Quyền Kháng Cáo Được Mở Lại .. | 28 |
| 2. Sử Dụng Hết Biện Pháp Chính Sửa | 29 |
| 3. Nộp Hồ Sơ Kháng Cáo..... | 30 |
| 4. Xử Lý Kháng Cáo; Các Quy Định Của Nghị Định Ứng Thuận Áp Dụng Cho Tổ Tụng Kháng Cáo Được Mở Lại..... | 30 |
| 5. Đánh Giá Sơ Bộ..... | 30 |
| 6. Quá Trình Điều Trần..... | 31 |
| 7. Biện Pháp Bổ Sung Cho Việc Thực Hiện Chương Trình..... | 31 |
| 8. Hiệu Lực Của Kháng Cáo Thành Công..... | 32 |
| 9. Hiệu Lực Của Kháng Cáo Không Thành Công..... | 32 |
| 10. Không Có Kháng Biện Về Việc Thực Thi Nghị Định Ứng Thuận Nhóm | 32 |
| 11. Hiệu Quả Của Quyết Định Về Các Vấn Đề Nằm Ngoài Phạm Vi Của Đơn Khởi Tổ Và Thỉnh Cầu, Nghị Định Ứng Thuận Đây và Danh Sách Các Yêu Cầu Đòi Quyền Lợi Được Đưa Ra Khác | 32 |
| 12. Báo Cáo..... | 32 |
| F. Biện Pháp Cho Sự Không Tuân Thủ | 33 |
| G. Phí Luật Sư cho Luật Sư của Nhóm và Chi Phí Vụ Kiện..... | 34 |

1 **THEO ĐÂY LÀ CHỈ THỊ, XÉT XỬ, ĐƯỢC THẤY VÀ RA LỆNH NHƯ SAU:**

2 **Các Quy Định Chung**

3 1. Bị cáo trong vụ kiện này là Quận Cam (“Quận”), Ban Giám Sát Quận Cam (“Ban”) và
4 Cơ Quan Dịch Vụ Xã Hội Quận Cam (“SSA”). Tất cả Quận, Ban và SSA dưới đây cùng được xem như
5 là “Các Bên Của Quận”.

6 2. Tòa Án này có thẩm quyền xét xử các yêu cầu đòi bồi thường được đưa ra bởi các
7 Nguyên Đơn chống lại tất cả các Bị Đơn theo, *ngoài những điều khác*, Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự, mục
8 382 và những quy định khác. Địa điểm thích hợp tại Tòa Thượng Thẩm Quận Cam.

9 **A. Chứng Nhận Cho Nhóm và Những Kết Luận Công Bằng**

10 1. Nghị Định Ứng Thuận này (“Nghị Định Ứng Thuận”) căn cứ vào “Thỏa Thuận Dàn Xếp
11 Có Điều Kiện và Việc Đưa Ra Các Yêu Cầu Đòi Quyền Lợi” (“Thỏa Thuận Dàn Xếp”) giữa các
12 Nguyên Đơn Edwin Mankinen, Sharie La Turno và George Lettner (“Đại Diện Nhóm”) ở một bên, và
13 Các Bên Của Quận, ở phía bên kia, liên quan đến chương trình Trợ Cấp Tổng Quát (“GR” hay “Chương
14 Trình GR”) được thực hiện bởi Các Bên Của Quận theo Bộ Luật Phúc Lợi & Định Chế California, các
15 mục 17000, và tiếp theo. Các Đại Diện Nhóm đã tham gia vào Thỏa Thuận Dàn Xếp thay mặt cho chính
16 họ và thay mặt cho nhóm được chứng nhận trong Nghị Định Ứng Thuận này và đã đồng ý dàn xếp Đơn
17 Khởi Tố & Thỉnh Cầu về Lệnh Tòa Án (“Đơn Khởi Tố & Thỉnh Cầu”) trong vụ kiện nêu trên và trong
18 Nghị Định Ứng Thuận này. Nghị Định Ứng Thuận này giải quyết bất kỳ và tất cả vấn đề được nêu
19 trong Đơn Khởi Tố & Thỉnh Cầu. Các thuật ngữ “GR” hay “Chương Trình GR” được sử dụng và với
20 mục đích để nói về các chương trình mà Các Bên Của Quận cung cấp trợ cấp bằng tiền mặt cho người
21 nghèo).¹ Một bản sao của Thỏa Thuận Dàn Xếp được đính kèm theo đây và đánh dấu là Vật Chứng “1”.

22
23 2. Vụ kiện này tại đây được chứng nhận là Vụ Kiện Nhóm cho Nhóm sau:

24 Tất cả những người xin trước đây, bây giờ và sắp và/hoặc
25 người nhận Trợ Cấp Tổng Quát (GR) từ Các Bên Của Quận
26 trong khoảng thời gian từ ngày 24 Tháng Tám năm 2010
27 cho đến cuối thời hạn của Nghị Định Ứng Thuận.

28 ¹ “Trợ Cấp Tổng Quát”, “GR” và/hoặc “Chương Trình GR”, như được sử dụng tại đây, không áp dụng cho hoặc bao gồm trợ cấp mai táng vốn cũng được cho phép theo Quy Định Trợ Cấp Tổng Quát của Quận.

1 Vì mục đích của vụ kiện này, một cá nhân đã nộp đơn xin trợ cấp GR từ Các Bên Của Quận nếu
2 Các Bên Của Quận đưa ra một số tài liệu bằng văn bản trong hồ sơ của họ cho thấy việc nộp đơn xin của
3 cá nhân đó.

4 3. Tất cả Các Đại Diện Nhóm được chấp thuận làm đại diện nhóm. Trung Tâm Về Luật
5 Pháp và Nghèo Khó Miền Tây (“WCLP”), Dự Án Luật Lợi Ích Công (“PILP”), và Giáo Huấn Quyền
6 Hạn Của Người Tàn Tật & Quỹ Biện Hộ (“DREDF”) được chấp thuận là luật sư của nhóm (“Luật Sư
7 của Nhóm”). PILP và WCLP cùng được chấp thuận là đồng trưởng luật sư nhóm (“Luật Sư Trưởng của
8 Nhóm”) cho mục đích giám sát sự tuân thủ Nghị Định Ứng Thuận của Bị Đơn và nộp hồ sơ cho kiến
9 nghị thực thi các điều khoản của Nghị Định Ứng Thuận. Tất cả các báo cáo mà SSA được yêu cầu cung
10 cấp theo Nghị Định Ứng Thuận này dưới đây sẽ được chuyển đến Luật Sư Trưởng của Nhóm bằng
11 đường bưu điện hoặc bằng điện thư.

12 **B. Các Quy Định Thủ Tục**

13 1. Nghị Định Ứng Thuận sẽ tiếp tục có hiệu lực trong thời hạn ba năm kể từ ngày được ban
14 hành và tại thời điểm đó, Nghị Định Ứng Thuận sẽ tự động hết hạn và không còn hiệu lực nữa. Nghị
15 Định Ứng Thuận tạo thành và chi phối phán quyết cuối cùng của tất cả yêu cầu đòi quyền lợi của Nhóm²
16 về Chương Trình GR được thực hiện bởi Các Bên Của Quận. Bất kỳ và tất cả các yêu cầu đòi quyền lợi
17 khác của Nhóm, nếu có, sẽ được xem xét trên lề phải trái của chúng và sẽ không bị ảnh hưởng, bị cấm,
18 hỗ trợ hoặc được chứng minh trong bất kỳ vấn đề gì bởi sự ban hành, tồn tại và hiệu lực trước đó của
19 Nghị Định Ứng Thuận. Bất kỳ yêu cầu đòi quyền lợi như vậy phát sinh từ các vấn đề được dàn xếp và
20 được giải quyết bởi Các Bên trong Vụ Kiện này trong Thỏa Thuận Dàn Xếp phải được theo đuổi bằng
21 việc nộp hồ sơ cho một vụ kiện mới, không phải thông qua Vụ Kiện này.

22
23
24
25
26 ²Theo quy định trong Thỏa Thuận Dàn Xếp, “Các Yêu Cầu Đòi Quyền Lợi” sẽ có nghĩa là tất cả các yêu
27 cầu đòi quyền lợi được khẳng định trong Đơn Khởi Tố và Thỉnh Cầu được nộp hồ sơ trong Vụ Kiện này, tất cả
28 các yêu cầu đòi quyền lợi được giải quyết bởi Nghị Định Ứng Thuận này, và tất cả các yêu cầu đòi quyền lợi
được mô tả bởi “Danh Sách Các Yêu Cầu Đòi Quyền Lợi Được Đưa Ra Khác” được đính kèm theo và được tổng
hợp vào làm tham chiếu cho Thỏa Thuận Dàn Xếp như là Vật Chứng “D”.

1 2. Trong khoảng thời gian của Nghị Định Ứng Thuận này, Tòa Án sẽ vẫn giữ thẩm quyền
2 xét xử theo Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự, mục 664.6 và Các Quy Tắc Tòa Án California, Quy Tắc 3.769
3 (h), để thực thi các quy định của Nghị Định Ứng Thuận và của Thỏa Thuận Dàn Xếp.

4 **C. Các Thay Đổi Trong Chương Trình Trợ Cấp Tổng Quát Được Yêu Cầu**

5 Trong suốt thời gian của Nghị Định Ứng Thuận này, SSA sẽ có những hành động sau đây tại
6 thời điểm hoặc với mức độ thường xuyên được mô tả dưới đây:

7 **1. Đào Tạo Nhân Viên SSA:**

8 a. Không quá 60 ngày theo lịch³ kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này, và
9 không ít hơn mỗi năm một lần sau đó, SSA phải hoàn tất việc đào tạo cho các nhân viên GR hiện
10 có (và sẽ đào tạo cho nhân viên mới trong vòng 30 ngày kể từ họ được giao nhiệm vụ trong
11 Chương Trình GR) về những kỹ thuật để xác định, làm việc với, tiện nghi⁴ hợp lý và các hình
12 thức thay thế cho người mất năng lực một cách thành công, bao gồm những người bị bệnh tâm
13 thần, mất khả năng phát triển, mất khả năng học tập, và các khuyết tật về thể chất và đối với các
14 yêu cầu của Đạo Luật Về Người Khuyết Tật Hoa Kỳ (“ADA”), Mục 504 của Đạo Luật Phục Hồi
15 năm 1973 (“Mục 504”), Bộ Luật Chính Quyền California, các mục 11135 và tiếp theo, các chính
16 sách ADA của SSA (SSA D19 (3/11/08) và SSA D31 (1/3/03) và các quy định⁵ của Kế Hoạch
17 Dân Quyền của CDSS được mô tả dưới đây.

18
19 ³ Tất cả các tham chiếu trong Nghị Định Ứng Thuận này đến những ngày mà một hành động phải được
20 thực hiện hoặc một thông báo phải được đưa ra trong phạm vi những ngày này sẽ nói đến ngày theo lịch trừ khi
21 được quy định khác. Nếu ngày cuối cùng để thực hiện một hành động được yêu cầu tại đây rơi vào ngày nghỉ của
22 tòa án hoặc ngày cuối tuần, thời gian thực hiện sẽ được kéo dài đến ngày kế tiếp không phải là ngày nghỉ của tòa
23 án hoặc ngày cuối tuần.

24 ⁴ Thuật ngữ “tiện nghi hợp lý” có nghĩa là những thay đổi hoặc điều chỉnh cho các chính sách hoặc thủ
25 tục của Chương Trình GR nhằm tránh sự phân biệt đối xử trên cơ sở sự tàn tật và hỗ trợ những cá nhân bị mất
26 năng lực và có đủ điều kiện theo chương trình này được có cơ hội công bằng tham gia vào, và hưởng lợi từ, các
27 dịch vụ được cung cấp theo một chương trình hoặc hoạt động trợ cấp. Quy định về các tiện nghi hợp lý có thể
28 theo nhiều hình thức, bao gồm nhưng không giới hạn đến, quy trình nộp đơn xin, thông báo cho người xin và/hoặc
người tham gia về các quyền và yêu cầu của họ theo chương trình, sự hỗ trợ để họ hoàn tất các biểu mẫu và xin
giấy tờ xác minh, và quy định về trợ cấp phụ và dịch vụ.

⁵ “Các quy định Kế Hoạch Dân Quyền CDSS” nói về các hướng dẫn được nêu ra tại Sở Dịch Vụ Xã Hội
California, Văn Phòng Nhân Quyền, Cục Nhân Quyền, Hướng Dẫn Kế Hoạch Nhân Quyền Thường Niên (tháng 7
năm 2001), có sẵn tại <http://www.cdss.ca.gov/civilrights/res/pdf/CR28ANNUALPLAN.pdf> (lần truy cập cuối vào
ngày 16 tháng 12 năm 2011).

1 b. Không quá 145 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận, SSA sẽ phải
2 hoàn thành việc đào tạo cho tất cả các nhân viên GR hiện có (và sau đó sẽ đào tạo cho nhân viên
3 mới trong vòng 30 ngày kể từ ngày họ nhận nhiệm vụ của Chương Trình GR) như sau:

- 4 i. Đào tạo nhân viên thẩm định (“ET”) rằng mặc dù những người xin⁶ được
5 khuyến khích và được hỗ trợ xin hoàn lại tiền thuế hoặc điểm thuế lợi tức thu
6 nhập (“EITC”), việc xin hoàn lại tiền và điểm này sẽ không là điều kiện tiên
7 quyết để xác định khả năng hội đủ điều kiện để nhận trợ cấp GR.
- 8 ii. Đào tạo các ET về thủ tục xác minh thu nhập, bao gồm nhưng không giới hạn
9 đến, nhắc nhở họ rằng việc xác minh thu nhập chỉ bắt buộc trong tháng nộp
10 đơn xin cho đến 30 ngày trước ngày nộp đơn xin, và việc xác minh thu nhập
11 đó có thể được thực hiện theo nguồn gốc tiền công, và nếu không có nguồn
12 gốc tiền công thì bằng thư của người tuyển dụng, hoặc nếu như không có thư
13 đó thì bằng bản tuyên thệ chịu hình phạt nếu khai man về số tiền thu nhập
14 hiện đang nhận được và thu nhập nhận được trong tháng trước đó cũng như
15 giải thích tại sao không có được các giấy tờ này.
- 16 iii. Trong quá trình đào tạo, mô tả cho tất cả nhân viên những thay đổi trong Quy
17 Định/Sách Hướng Dẫn GR, Sổ Tay/Hướng dẫn GR và các tài liệu cung cấp
18 thông tin theo yêu cầu của Nghị Định Ứng Thuận này dưới đây.
- 19 iv. Xem xét các tiêu chuẩn hội đủ điều kiện và các yêu cầu xác minh, bao gồm
20 các yêu cầu về khả năng đủ điều kiện GR có thể cho phép được quy định
21 trong mục C.3 của Nghị Định Ứng Thuận dưới đây.
- 22 v. Nhấn mạnh rằng nếu trong quá trình nộp đơn xin mà xét thấy rõ ràng rằng một
23 người xin không đủ điều kiện nhận trợ cấp thì các ET vẫn sẽ cho người xin cơ
24 hội đầy đủ để hoàn thành quy trình xin và nhận một Thông Báo Hành Động
25 bằng văn bản nêu rõ các lý do của sự tự chối; đào tạo nhân viên bảo đảm rằng
26

27 ⁶ Tất cả tham chiếu trong Nghị Định Ứng Thuận này về (các) “người xin” hoặc (các) “người nhận” hoặc
28 (các) người thụ hưởng sẽ được dự định là nói đến những người nào xin hoặc nhận trợ cấp Trợ Cấp Tổng Quát của SSA.

- 1 các sự rút lui là không được khuyến khích và rằng các sự thu hồi không được
2 sử dụng thay cho việc hoàn thành các đơn xin bị từ chối bằng văn bản sau đó.
- 3 vi. Đào tạo nhân viên cung cấp và thông báo cho những người xin về sự sẵn có
4 của, bất kỳ và tất cả các hình thức có sẵn có thể hỗ trợ và tạo điều kiện thuận
5 lợi cho người xin trong việc có được các xác minh hay theo đuổi các nguồn
6 thu nhập có sẵn khác.
- 7 vii. Đào tạo nhân viên trình bày và thông báo cho những người xin rằng họ có thể
8 yêu cầu thêm thời gian để hoàn thành các yêu cầu xin nếu họ cần thêm thời
9 gian để có được thông tin cần thiết.
- 10 viii. Đào tạo cho nhân viên biết và thông báo cho người xin và người nhận, cả bằng
11 miệng và bằng văn bản, về sự có sẵn của vé xe buýt cho những ai cần phương tiện
12 này để đến Văn Phòng Khu Vực Trung Tâm của SSA (“CRO”) hoặc đi lại khi cần
13 để có các xác minh theo yêu cầu, khả năng cung cấp của lựa chọn Trang Chủ Ứng
14 Dụng (Home Application) đến những người mà sự tàn tật cản trở họ đến văn
15 phòng CRO, hoặc nếu sự tàn tật cản trở người xin hoặc người nhận đến văn
16 phòng CRO nhưng không cản trở anh ta hoặc cô ta đi đến một văn phòng khu vực
17 khác, để tham dự các cuộc họp hoặc các cuộc phỏng vấn được yêu cầu tại các văn
18 phòng khu vực này.
- 19 ix. Đào tạo cho nhân viên biết về các quyền kháng cáo được mở lại dành cho tất
20 cả người xin và người nhận theo các quy định dưới đây và theo thống nhất
21 trong Thỏa Thuận Dàn Xếp, về bất kỳ và tất cả các yêu cầu đòi quyền lợi cho
22 các đền bù và phúc lợi trước đây phát sinh từ hoặc liên quan đến các hành
23 động hoặc không hành động của SSA xảy ra suốt thời gian một năm trước
24 ngày 23 tháng 8 năm 2011.
- 25 x. Đào tạo cho nhân viên biết Quận có thể tìm cách trừ bớt quỹ GR, không phải
26 là một quyết định có hiệu lực hồi tố của SSI, chỉ sau khi người nhận trước đây
27 đã đáp ứng các nhu cầu hỗ trợ cơ bản của anh ta hoặc cô ta và gia đình của
28 anh ta hoặc cô ta và chỉ trong một chừng mực mà người nhận trước đây đã

1 không thực hiện công việc trong Chương Trình Trợ Cấp Tổng Quát Làm Việc
2 (“GRWP”) để bù đắp cho số tiền mà anh ta hoặc cô ta dùng để thanh toán các
3 nghĩa vụ trả nợ của mình.

4 c. Không quá mười (10) ngày sau các khóa đào tạo, SSA sẽ cung cấp cho Luật Sư
5 Trưởng của Nhóm các bản sao của tất cả các tài liệu được sử dụng trong các khóa đào tạo
6 được mô tả trong Mục C.1 này.

7 **2. Sửa Đổi Quy Định/Sách Hướng Dẫn Trợ Cấp Tổng Quát**

8 Không quá 45 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ưng Thuận này, Các Bên Của Quận sẽ chấp
9 nhận các thay đổi đến và/hoặc thêm các điều khoản mới trong Quy Định/Sách Hướng Dẫn Trợ Cấp
10 Tổng Quát. Ngay sau khi chấp nhận các thay đổi và quy định, Các Bên Của Quận sẽ cung cấp bản sao
11 cho Luật Sư Trưởng của Nhóm. Các thay đổi về Quy Định/Sách Hướng Dẫn sẽ được thực hiện như sau:

- 12 a. Cho phép người xin và người nhận không có địa chỉ thường trú có thể xác định một
13 Hộp Thư Bưu Điện hoặc bất kỳ địa chỉ được chỉ định nào khác để SSA gửi thư thông
14 báo và các tài liệu khác (theo cách nhất quán với các Quy Tắc điều chỉnh việc SSA
15 thực hiện chương trình Trợ Cấp Thực Phẩm).
- 16 b. Cho phép người nhận có được sự thay đổi về phân loại giữa người có thể được tuyển
17 dụng và không có năng lực/có thể được tuyển dụng có điều kiện mà không cần nộp
18 đơn mới xin GR và không có bất kỳ sự gián đoạn trợ cấp nào do sự thay đổi về phân
19 loại, miễn là người nhận tuân thủ mọi yêu cầu của chương trình liên quan đến sự phân
20 loại mới
- 21 c. Thay đổi yêu cầu hiện tại mà theo đó người nhận thông báo cho SSA trong vòng ba
22 (3) ngày theo lịch kể từ ngày có bất kỳ thay đổi nào về điều kiện tài chính, thể chất
23 hoặc y tế nào (ví dụ, tài sản, thu nhập, việc làm, sự tàn tật, y tế.v.v..) thành mười (10)
24 ngày theo lịch.
- 25 d. Yêu cầu rằng Thông Báo Hành Động (“NOA”) bằng văn bản sẽ được SSA phát hành
26 và gửi đến người xin hoặc người nhận bất kỳ khi nào có hành động ảnh hưởng đến
27 khả năng hội đủ điều kiện, thời hạn trợ cấp, hoặc các mức trợ cấp về người xin hoặc
28 người nhận.

- 1 e. Yêu cầu rằng tất cả thông báo bằng văn bản được thực hiện theo nhiều hình thức thay
2 thể (ví dụ, in khổ lớn, âm thanh, chữ nổi Braille như quy định trong chính sách SSA
3 ADA D19 và các quy định Kế Hoạch Dân Quyền CDSS) đến người xin hoặc người
4 nhận cần những hình thức này để giao tiếp hiệu quả. Việc xác định các hình thức thay
5 thể cụ thể sẽ được thực hiện vào thời điểm nộp đơn xin và theo yêu cầu.
- 6 f. Thay đổi yêu cầu hiện tại mà theo đó những người nhận không đủ năng lực/có khả
7 năng được tuyển dụng có điều kiện phải nộp báo cáo hàng tháng về tình trạng tài
8 chính và y tế của họ thành yêu cầu rằng họ sẽ nộp báo cáo này vào tam cá nguyệt.
- 9 g. Thay đổi quy định để phản ánh rằng một chiếc xe có giá trị đến \$4,650, giá trị cho
10 phép hiện tại trong chương trình Hỗ Trợ Tiền Mặt (CalWORKs) sẽ được miễn tính
11 vào giới hạn tài sản cá nhân. Giá trị này sẽ được tính toán theo phương pháp xác định
12 được nêu ra trong Sổ Tay GR như được mô tả trong Mục C.3.f. của Nghị Định Ứng
13 Thuận dưới đây.
- 14 h. Thay đổi các quy định về sự áp dụng hình phạt bằng cách hạn chế bất kỳ quy định
15 nào cho phép hình phạt trọn đời, giới hạn các hình phạt trong một giai đoạn (trong
16 giai đoạn đó, một người xin hoặc người nhận có thể không nhận được các phúc lợi)
17 không lâu hơn 180 ngày, giới hạn các căn cứ cho những hình phạt được áp dụng cho
18 một người xin vì sự vi phạm chương trình cố ý (những vi phạm này được xác định là
19 báo cáo gian lận hoặc cố tình làm sai), cố tình che giấu thông tin, hoặc tham gia vào
20 hành vi bạo lực, phá hoại hoặc đe dọa liên quan đến Chương Trình GR, và bằng cách
21 làm cho rõ ràng rằng hình phạt sẽ không được áp dụng nếu xét thấy sự tồn tại của lý
22 do chính đáng như đã bàn đến trong các tiểu mục i. and j. dưới đây của Mục 2.
- 23 i. Thay đổi các quy định về việc áp dụng hình phạt đối với người nhận nhằm hạn chế
24 hình phạt cho những trường hợp vi phạm chương trình một cách cố ý, như được xác
25 định trên đây, hoặc cho việc không tuân thủ các yêu cầu của chương trình mà không
26 có lý do chính đáng. Việc thiếu lý do chính đáng có thể được chứng minh bằng sự thể
27 hiện hoặc việc không thực hiện một cách cố ý hoặc việc từ chối của người nhận cho
28

1 việc tuân thủ các yêu cầu của chương trình hoặc ít hơn ba trường hợp riêng biệt
2 không thực hiện do cầu thả các yêu cầu của chương trình.

3 j. Nêu rõ trong các quy định liên quan đến lý do chính đáng rằng khi xác định một lý do
4 chính đáng, một vi phạm sẽ không được coi là có chủ ý hay bất cẩn nếu người nhận
5 tuyên bố rằng việc anh ta hoặc cô ta không thực hiện các yêu cầu của chương trình là
6 kết quả của sự tàn tật của anh ta và cô ta và đề ra các thủ tục nhằm xác định xem sự
7 tàn tật có phải là yếu tố chính gây ra việc không tuân thủ hay không. Trong tất cả
8 trường hợp mà người nhận đưa ra tuyên bố rằng việc anh ta hoặc cô ta không tuân thủ
9 các yêu cầu của chương trình là kết quả của sự tàn tật của anh ta hoặc cô ta, hoặc nếu
10 SSA có lý do để tin rằng sự tàn tật của người nhận là yếu tố chính dẫn đến việc không
11 thể tuân thủ, khi đó SSA sẽ điều tra và xác định xem sự tàn tật có phải là yếu tố chính
12 dẫn đến việc không tuân thủ.

13 k. Điều chỉnh các quy định về khả năng hội đủ điều kiện cho trợ cấp Nhu Cầu Cấp Thiết
14 để nêu rõ rằng trợ cấp Nhu Cầu Cấp Thiết sẽ được cung cấp cho tất cả người xin thiếu
15 chỗ ở, miễn là tất cả các yêu cầu khác về trợ cấp Nhu Cầu Cấp Thiết được đáp ứng.

16 l. Vì mục đích áp dụng yêu cầu rằng các cá nhân có thể được tuyển dụng phải đăng ký
17 với GRWP như là một điều kiện cho khả năng hội đủ điều kiện nhận trợ cấp, chỉnh
18 sửa quy định để nêu rõ rằng yêu cầu đăng ký với GRWP sẽ được đáp ứng bằng việc
19 người xin tham gia vào một buổi định hướng của GRWP, buổi này sẽ được tổ chức ít
20 nhất hai lần mỗi ngày tại CRO. Tất cả các yêu cầu khác của GRWP sẽ chỉ áp dụng
21 cho người nhận và không áp dụng cho người xin GR.

22 m. Nêu rõ rằng nếu người xin bị sa thải hoặc tự nguyện bỏ việc trước đây thì điều này sẽ
23 không được sử dụng như là cơ sở để từ chối trợ cấp hoặc áp dụng hình phạt nếu anh
24 ta hoặc cô ta hội đủ điều kiện về các mặt khác.

25 n. Điều chỉnh các quy định để kết hợp làm tham chiếu các chính sách sau đây của ADA:
26 SSA D19 (3/18/08) và SSA D31 (1/3/03), bởi vì những điều này theo từng thời điểm
27 có thể được sửa đổi để tuân theo bất kỳ thay đổi nào trong luật Liên Bang hoặc Tiểu
28 Bang.

- 1 o. Điều chỉnh các quy định để kết hợp làm tham chiếu và phát triển thủ tục nhằm thực
2 hiện các quy định Kế Hoạch Dân Quyền CDSS:
- 3 i. “Các thủ tục xác định sự tàn tật của một người xin/người nhận (sự suy giảm
4 về thể chất hoặc tâm thần mà điều này có thể hạn chế khả năng tiếp cận hoặc
5 tham gia)”. Kế hoạch CDSS, Mục V.A.4.
- 6 ii. “Thủ tục cung cấp dịch vụ phiên dịch miễn phí và trợ cấp phụ, [...] bao gồm
7 ngôn ngữ ký hiệu Mỹ”. Kế hoạch CDSS, Mục V.A.5.
- 8 iii. “Thủ tục xác định một nhu cầu của một người cho/người nhận về dịch vụ do
9 sự tàn tật của anh ta hoặc cô ta, [...] hoặc không có khả năng đọc hoặc viết và
10 cho anh ta hoặc cô ta cơ hội yêu cầu trợ cấp phụ, dịch vụ [...] hoặc phiên dịch.
11 Mô tả các dịch vụ và những tiện nghi được cung cấp, ví dụ, việc phiên dịch
12 được thực hiện bởi phiên dịch viên có trả tiền hoặc các nhân viên khác của
13 quận, tài liệu chữ nổi Braille, .v.v..”. Kế hoạch CDSS, Mục V.A.6.
- 14 iv. “Thủ tục bảo đảm rằng các dịch vụ hoặc trợ cấp không bị trì hoãn do sự tàn tật
15 của người xin, [...] hoặc khả năng không đọc hoặc viết được”. Kế hoạch
16 CDSS, Mục V.A.7.
- 17 v. “Thủ tục bảo đảm rằng hồ sơ vụ án xác định [...] người xin/người nhận bị tàn
18 tật để khi được chuyển từ một vụ án này sang một vụ án khác trong phạm vi
19 chương trình hoặc từ một chương trình này sang một chương trình khác thì
20 các dịch vụ vẫn có thể được cung cấp một cách hợp lý”. Kế hoạch CDSS,
21 Mục V.A.14.
- 22 vi. "Mục 21-116 yêu cầu quận lập tài liệu hồ sơ của người xin/người nhận về một
23 số thông tin hoặc hành động cần thực hiện. [...] 2. Thông tin xác định người
24 xin/người nhận bị tàn tật; 3. Yêu cầu của người xin/người nhận về trợ cấp phụ,
25 dịch vụ hoặc dịch vụ phiên dịch và các dịch vụ đó được cung cấp như thế
26 nào”. Kế hoạch CDSS, Mục VI.
- 27 p. Sửa Mục 30.7 của Sách Hướng Dẫn GR để được đọc, theo phần thích hợp, như sau:
28 “30.7 Những Người Có Thể Được Tuyển Dụng

1 “GR-EU sẽ được cấp một NOA có nêu thời hạn trợ cấp tại thời
2 điểm phê duyệt trợ cấp GR. Các trợ cấp tiếp theo sẽ không được cho phép
3 sau khi hết hạn thời hạn trợ cấp này nếu không có đơn xin cấp mới và xét
4 duyệt lại khả năng đủ điều kiện, trừ khi được xác định trong thời hạn đủ
5 điều kiện rằng người xin không đủ năng lực hoặc có thể được tuyển dụng
6 có điều kiện”.

7 q. Sửa Mục 30.8 của Sách Hướng Dẫn GR để được đọc, theo phần thích hợp, như sau:

8 “30.8 Hình Phạt

9 “. . . Hình phạt sẽ được áp dụng khi một thành viên của GR-EU ...
10 (1) được yêu cầu đăng ký với GRWP và sau đó từ chối hoặc không, mà
11 không có lý do chính đáng, đăng ký hoặc hợp tác”.

12 r. Sửa Mục 80.1 của Sách Hướng Dẫn GR để được đọc như sau:

13 “Theo Bộ Luật W&I, Mục 17000.5, Ban Giám Sát chấp nhận các tiêu
14 chuẩn trợ cấp của Trợ Cấp Tổng Quát, bao gồm giá trị tài trợ bằng hiện
15 vật, nghĩa là 62% của mức hướng dẫn, bằng mức nghèo chính thức năm
16 1991 của liên bang và giá trị được điều chỉnh thành số tiền bằng bất kỳ
17 mức điều chỉnh nào được cung cấp trong chương trình Hỗ Trợ Tiền Mặt.
18 Tiêu chuẩn trợ cấp, bao gồm giá trị trợ cấp bằng hiện vật sẽ bằng với mức
19 thanh toán, Khu Vực 1, không miễn trừ của Hỗ Trợ Tiền Mặt cho quy mô
20 gia đình tương ứng cụ thể theo các mức giảm được cho phép bởi
21 17001.5(a)(2)(A). Tiêu chuẩn trợ cấp này sẽ tạo thành một tiêu chuẩn trợ
22 cấp đầy đủ”.

23 s. Sửa Mục 80.7 của Sách Hướng Dẫn GR để Bảng Số Tiền Trợ Cấp Tối Đa
24 Hàng Tháng (MAP) nêu rõ rằng Số Tiền Trợ Cấp Tối Đa cho quy mô GR-EU
25 1 người, không ở chung nhà, là \$317 mỗi tháng, 2 người, không ở chung nhà,
26 là \$516 mỗi tháng, và nêu rõ thêm các số tiền trợ cấp bổ sung hàng tháng dựa
27 trên quy mô hộ gia đình GR-EU, căn cứ theo bất kì điều chỉnh nào theo (các)
28 đoạn trên đây.

1 t. Sửa Mục 20.5 của Sách Hướng Dẫn GR của SSA để kết hợp với các quy định
2 và phương pháp của chương trình Trợ Cấp Thực Phẩm, như được nêu trong
3 Sách Hướng Dẫn Chính Sách và Thủ Tục Trợ Cấp Thực Phẩm (MPP) 63-
4 300.5(e)(3), nhằm xác minh nhân dạng của người xin.

5 **3. Các Sửa Đổi Trong Sổ Tay/Hướng Dẫn/Chính Sách Trợ Cấp Tổng Quát**

6 Không quá 55 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này, Các Bên Của Quận sẽ chấp
7 nhận các thay đổi và/hoặc các quy định mới trong Sổ Tay Trợ Cấp Tổng Quát và bất kỳ tài liệu chính
8 sách, tờ rơi, tờ bướm, trang web thông tin, sách mỏng và hướng dẫn, nếu áp dụng, do nhân viên SSA
9 làm theo và áp dụng trong thực hiện Chương Trình GR. Ngay khi hoàn tất các thay đổi và các quy định
10 được đề xuất và các quy định, nhưng không quá 60 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận,
11 Các Bên Của Quận sẽ cung cấp cho Luật Sư Trưởng của Nhóm bản sao của các thay đổi được thông qua
12 trong sổ tay/hướng dẫn/chính sách Trợ Cấp Tổng Quát.

13 Những thay đổi được thực hiện như sau:

- 14 a. Cho phép người xin và người nhận không có địa chỉ thường trú có thể xác định một
15 Hộp Thư Bưu Điện hoặc bất kỳ địa chỉ được chỉ định nào khác để SSA gửi thư thông
16 báo và các tài liệu khác (theo cách nhất quán với các Quy Tắc chi phối việc SSA thực
17 hiện chương trình phiếu thực phẩm CalFresh) và yêu cầu các nhân viên SSA sử dụng
18 địa chỉ đường được xác định hoặc Hộp Thư Bưu Điện để gửi thư thông báo hoặc các
19 tài liệu khác. Nếu người xin hoặc người nhận không thể xác định bất kỳ địa chỉ nào
20 để nhận thông báo, SSA sẽ thông báo cho người xin hoặc người nhận, qua thông báo
21 bằng miệng (cho cuộc hẹn qua điện thoại) hoặc thông báo bằng văn bản được gửi tận
22 tay đến những người có mặt tại văn phòng CRO để dự cuộc hẹn, rằng SSA sẽ gửi tất
23 cả thông báo đến cá nhân đến văn phòng CRO, nơi cá nhân có thể lấy thư của anh ta
24 hoặc cô ta từ SSA.
- 25 b. Cho phép người nhận có được sự thay đổi về phân loại giữa người có thể được tuyển
26 dụng và không có năng lực/có thể được tuyển dụng có điều kiện mà không cần nộp
27 đơn mới xin GR và không có bất kỳ sự gián đoạn trợ cấp nào do sự thay đổi về phân
28

1 loại, miễn là người nhận tuân thủ mọi yêu cầu của chương trình liên quan đến sự phân
2 loại mới.

- 3 c. Thay đổi yêu cầu hiện tại rằng những người nhận thông báo cho SSA trong vòng ba
4 (3) ngày theo lịch về bất kỳ sự thay đổi nào về điều kiện tài chính, thể chất hoặc y tế
5 (ví dụ như tài sản, thu nhập, việc làm, sự mất năng lực, điều kiện y tế..v.v..) thành
6 mười (10) ngày theo lịch.
- 7 d. Yêu cầu rằng Thông Báo Hành Động (“NOA”) bằng văn bản sẽ được SSA phát hành
8 và gửi đến người xin hoặc người nhận bất kỳ khi nào có hành động ảnh hưởng đến
9 khả năng hội đủ điều kiện hoặc các mức trợ cấp, bao gồm thời gian nhận trợ cấp, về
10 người xin hoặc người nhận.
- 11 e. Thay đổi yêu cầu hiện tại mà theo đó những người nhận không đủ năng lực/có khả
12 năng được tuyển dụng có điều kiện phải nộp báo cáo hàng tháng về tình trạng tài
13 chính và y tế của họ thành yêu cầu rằng họ sẽ nộp báo cáo này vào tam cá nguyệt.
- 14 f. Thay đổi Sổ Tay để phản ánh rằng một chiếc xe có giá trị đến \$4,650, là giá trị cho
15 phép hiện tại trong chương trình Hỗ Trợ Tiền Mặt, sẽ được miễn tính vào giới hạn tài
16 sản cá nhân và rằng các giá trị về xe sẽ được xác định bằng cách tham khảo Sách
17 Kelley Blue Book mới nhất về giá trị bán từ “bên tư nhân” tại thời điểm xác định và
18 có thể được xem bằng cách vào trang web sau -- [http://www.kbb.com/whats-my-car-](http://www.kbb.com/whats-my-car-worth/)
19 [worth/](http://www.kbb.com/whats-my-car-worth/) -- và làm theo các hướng dẫn để nhập vào tình trạng của xe, dựa trên các thông
20 tin được cung cấp bởi người xin hoặc người nhận, và tìm ra kết luận về giá trị bán cho
21 bên tư nhân.
- 22 g. Mô tả các trường hợp mà hình phạt có thể được áp dụng, lưu ý các rằng các hình
23 phạt trọng đời có thể không còn được áp dụng, giới hạn thời gian hình phạt tối đa
24 (trong thời gian này, người xin hoặc người nhận có thể không được nộp đơn xin lại)
25 đến 180 ngày kể từ ngày có hành vi vi phạm, giới hạn các căn cứ xử phạt liên quan
26 đến hành vi vi phạm một cách cố ý của người xin, mà những hành vi này được xác
27 định là những báo cáo gian lận hoặc cố tình làm sai, cố tình che giấu thông tin hoặc
28 tham gia vào hành vi bạo lực, phá hoại hoặc đe dọa liên quan đến Chương Trình GR,

1 và làm cho rõ ràng rằng hình phạt sẽ không được áp dụng cho những người xin thiếu
2 sót vô ý hoặc vi phạm do sự tàn tật.

- 3 h. Thay đổi các quy định về việc áp dụng hình phạt đối với người nhận nhằm hạn chế
4 hình phạt cho những trường hợp vi phạm chương trình một cách cố ý, như được xác
5 định trên đây, hoặc cho việc không tuân thủ các yêu cầu của chương trình mà không
6 có lý do chính đáng. Việc thiếu lý do chính đáng có thể được chứng minh bằng sự thể
7 hiện hoặc việc không thực hiện một cách cố ý hoặc việc từ chối của người nhận cho
8 việc tuân thủ các yêu cầu của chương trình hoặc ít hơn ba trường hợp riêng biệt
9 không thực hiện do cầu thả các yêu cầu của chương trình.
- 10 i. Thay đổi thủ tục về lý do chính đáng để nêu rõ rằng khi xác định một lý do chính
11 đáng, một vi phạm sẽ không được coi là có chủ ý hay bất cẩn nếu người nhận tuyên
12 bố rằng việc anh ta hoặc cô ta không thực hiện các yêu cầu của chương trình là kết
13 quả của sự tàn tật của anh ta và cô ta và nếu theo xác định khi đó, sự tàn tật là yếu tố
14 chính gây ra việc không tuân thủ. Trong tất cả trường hợp mà người nhận đưa ra
15 tuyên bố rằng việc anh ta hoặc cô ta không tuân thủ các yêu cầu của chương trình là
16 kết quả của sự tàn tật của anh ta hoặc cô ta, hoặc nếu SSA có lý do để tin rằng sự tàn
17 tật của người nhận là yếu tố chính dẫn đến việc không thể tuân thủ, khi đó SSA sẽ
18 điều tra và xác định xem sự tàn tật có phải là yếu tố chính dẫn đến khả năng không
19 thể tuân thủ hay không.
- 20 j. Điều chỉnh các quy định và tài liệu chính sách về khả năng hội đủ điều kiện cho trợ
21 cấp Nhu Cầu Cấp Thiết để nêu rõ rằng trợ cấp Nhu Cầu Cấp Thiết sẽ được cung cấp
22 cho tất cả người xin thiếu chỗ ở, miễn là tất cả các yêu cầu khác về trợ cấp Nhu Cầu
23 Cấp Thiết được đáp ứng.
- 24 k. Vì mục đích áp dụng yêu cầu rằng các cá nhân có thể được tuyển dụng phải đăng ký
25 với GRWP như là một điều kiện cho khả năng hội đủ điều kiện nhận trợ cấp, chỉnh
26 sửa Sổ Tay GR để nêu rõ rằng yêu cầu đăng ký sẽ được đáp ứng bằng việc tham gia
27 vào một buổi định hướng của GRWP, buổi này sẽ được tổ chức ít nhất hai lần mỗi
28 ngày tại văn phòng CRO.

- 1 1. Làm rõ rằng việc tìm cách xin hoàn thuế và Điểm Thuế Lợi Tức (EITC) không được
2 xem là nằm trong yêu cầu rằng người xin theo đuổi các nguồn thu nhập hiện có.
- 3 m. Sửa Mục 30.4 của Sổ Tay GR nhằm (1) cho phép 10, chứ không phải 5, ngày để nộp
4 đơn xin SSI/SSP, (2) cho phép 30, chứ không phải 10, ngày để kháng cáo sự từ chối
5 SSI/SSP và (3) bỏ câu chính sách rằng “Những người bị tạm ngưng nhận quyền lợi
6 trong chương trình SSI/SSP và những người hội đủ điều kiện theo SSI/SSP, nhưng
7 nhận được lợi ích tối thiểu hoặc không có, thì không đủ điều kiện để nhận GR”.
- 8 n. Sửa tài liệu Thỏa Thuận Quyền & Trách Nhiệm GR và các hình thức khác được cung
9 cấp cho người xin, bao gồm trang web SSA để làm rõ rằng Quận có thể tìm cách trừ
10 bớt quỹ GR, không phải là một quyết định có hiệu lực hồi tố của SSI, chỉ sau khi
11 người nhận trước đây đã đáp ứng các nhu cầu hỗ trợ cơ bản của anh ta hoặc cô ta và
12 gia đình của anh ta hoặc cô ta và chỉ trong phạm vi mà người nhận trước đây đã
13 không thực hiện công việc trong GRWP để bù đắp cho số tiền mà anh ta hoặc cô ta
14 dùng để thanh toán các nghĩa vụ trả nợ của mình.
- 15 o. Sửa tài liệu Thỏa Thuận Quyền & Trách Nhiệm GR được cung cấp cho tất cả người
16 xin để làm rõ rằng bất kỳ người xin hoặc người nhận nào không thể đến văn phòng
17 CRO do sự tàn tật có thể sử dụng lựa chọn Nộp Đơn Từ Nhà hoặc, nếu sự tàn tật cản
18 trở người xin hoặc người nhận đến văn phòng CRO nhưng không cản trở anh ta hoặc
19 cô ta đến một văn phòng khu vực khác, để tham gia các cuộc gặp hoặc phỏng vấn
20 theo yêu cầu tại văn phòng khu vực khác này.
- 21 p. Sửa tài liệu Thỏa Thuận Quyền & Trách Nhiệm GR được cung cấp cho tất cả người
22 xin để thông báo cho người xin và người nhận về những tiện nghi sau đây mà SSA
23 cung cấp cho những người đang cần:
- 24 i. Những người được phục vụ tại cửa sổ tiếp nhận là những người mất năng
25 lực về thể chất và/hoặc tâm thần (ví dụ, đi nặng, bị mù, không định hướng
26 thời gian hoặc địa điểm, sử dụng xe lăn, v.v..) và/hoặc những người cho biết
27 rằng họ yêu cầu hỗ trợ đặc biệt nên được cung cấp, theo các quy định ADA,
28 chính sách ADA của SSA và các quy định của Kế Hoạch Dân Quyền CDSS.

- 1 ii. Nỗ lực hết sức để phục vụ những người bị tàn tật tại nơi tiếp nhận càng
2 nhanh càng tốt.
- 3 iii. Chọn Trang Chủ Ứng Dụng hoặc cuộc hẹn tại các Văn Phòng Khu Vực SSA
4 được cung cấp cho những ai mà sự tàn tật cản trở họ đến văn phòng CRO.
- 5 iv. Khách hàng có quyền chỉ định một Đại Diện Được Ủy Quyền hỗ trợ bất kỳ
6 giai đoạn nào của quá trình nộp đơn xin và/hoặc tiếp tục nhận trợ cấp GR.
- 7 v. Chương Trình Biện Hộ SSI hỗ trợ những khách hàng nào cần hỗ trợ này để
8 nộp hồ sơ cho trợ cấp SSI.
- 9 vi. Các ET sẽ giúp điền vào các mẫu đơn cho người xin và người nhận đang cần
10 hỗ trợ do sự tàn tật.
- 11 vii. SSA trả chi phí sao chép hồ sơ y tế.
- 12 viii. Cấp Giấy giới thiệu hỗ trợ từ Cơ Quan Dịch Vụ Cựu Chiến Binh.
- 13 ix. Cấp Giấy giới thiệu hỗ trợ từ bộ phận Sức Khỏe Hành Vi của Cơ Quan
14 Chăm Sóc Sức Khỏe Quận Cam.
- 15 x. Giấy giới thiệu tự động đến, và sự phê duyệt cho, chương trình Sáng Kiến
16 Dịch Vụ Y Tế (MSI) có sẵn cho tất cả người xin được phê duyệt nhận GR.
- 17 xi. Cung cấp thông tin cho tất cả người xin về việc làm thế nào để nộp đơn trực
18 tiếp xin MSI thông qua các tổ chức cung cấp dịch vụ y tế.
- 19 xii. Hỗ trợ tất cả người xin nhận được các xác minh, chẳng hạn như từ miễn lệ
20 phí DMV cho thẻ ID California hoặc gửi thư yêu cầu đến những người sử
21 dụng lao động trước đây để xin xác minh thu nhập.
- 22 xiii. Có thể cho người xin/người nhận thêm thời gian để cung cấp giấy tờ xác
23 minh hoặc thực hiện các yêu cầu của chương trình.
- 24 xiv. Cung cấp trợ cấp phụ và dịch vụ (ví dụ, các hình thức thay thế, bao gồm
25 nhưng không giới hạn đến, tài liệu chữ nổi Braille, in khổ lớn, âm thanh,
26 dịch vụ phiên dịch) đến tất cả người xin hoặc người nhận cần những hình
27 thức này để giao tiếp hiệu quả.
- 28

1 q. Sửa đổi Sổ Tay GR để làm cho phù hợp với các hướng dẫn sau đây về các yêu cầu
2 hội đủ điều kiện GR:

3 i. Thông tin cơ bản và các tiêu chí đủ điều kiện:

- 4 A. Họ tên, tất cả bí danh được sử dụng trước đây,
5 ngày sinh, số an sinh xã hội.
- 6 B. Tình Trạng Công Dân hoặc Nhập Cư.
- 7 C. Địa chỉ cư trú.
- 8 D. Xác minh cư trú tại Quận Cam
9 trong ít nhất 15 ngày trước đó.
- 10 E. Thu nhập của tháng nộp đơn xin đến
11 30 ngày trước ngày nộp đơn xin.
- 12 F. Tài sản - ví dụ, giá trị tiền mặt ước tính trong tay,
13 tài khoản ngân hàng, xe hơi, bất động sản hay bất kỳ tài sản cá
14 nhân quan trọng nào.

15 ii. Các Yếu Tố Không Đủ Điều Kiện:

- 16 A. Người xin có khả năng được tuyển dụng đã nhận GR tại Quận hoặc
17 tại bất kỳ Quận nào khác trong 3 tháng trong vòng 12 tháng qua
18 không?
- 19 B. Người xin có đang chịu hình phạt hoặc đang trong giai đoạn không
20 đủ điều kiện nhận Trợ Cấp Tổng Quát hoặc GR ở bất kỳ Quận nào
21 khác không?
- 22 C. Người xin hiện có là, hoặc đã từng là thành viên của Đơn Vị Hỗ
23 Trợ Tiền Mặt không?
- 24 D. Người xin có đang trốn tránh sự truy tố trọng tội, hoặc trốn tránh
25 tù giam vì đã phạm trọng tội, hoặc có đang vi phạm bất kỳ điều
26 kiện phóng thích hoặc quản chế nào không?

27 iii. Thông tin liên quan đến số tiền Trợ Cấp:

- 28 A. Thu nhập hiện tại và thu nhập trong tháng nộp đơn xin.

1 B. Có bất kỳ ai cung cấp cho Người xin Trợ Cấp “bằng hiện vật”
2 không, chẳng hạn như nhà ở miễn phí không?

3 C. Người xin có đang ở chung nhà với những người khác không?
4 Nếu có thì bao nhiêu người?

5 r. Sửa đổi Sổ Tay GR để nêu rõ rằng nếu một người xin đang có đơn xin Trợ Cấp Thực
6 Phẩm nằm trong hồ sơ (hoặc đang xin Trợ Cấp Thực Phẩm), thì miễn việc xin Trợ Cấp
7 Thực Phẩm có cùng yêu cầu xác minh với GR, thì người xin không cần nộp cùng giấy
8 tờ hai lần, và những giấy tờ xác minh được cung cấp cho việc xin Trợ Cấp Thực Phẩm
9 sẽ được sử dụng bởi nhân viên tiếp nhận GR nhằm đáp ứng các yêu cầu của GR. Nhân
10 viên SSA sẽ và có thể vẫn yêu cầu người xin cung cấp bất kỳ thông tin bổ sung nào,
11 trả lời câu hỏi và những xác minh được yêu cầu cho việc xét GR và những thông tin
12 không được cung cấp khi xin Trợ Cấp Thực Phẩm.

13 s. Tạo trang thông tin để đưa vào gói hồ sơ xin tiêu chuẩn để tư vấn cho người xin về
14 quy trình miễn phí nộp hồ sơ xin hoàn thuế hoặc EITC.

15 t. Cung cấp trang thông tin cho những người xin để tạo điều kiện cho họ xin Trợ Cấp
16 Bảo Hiểm Thất Nghiệp và tất cả nguồn thu nhập có thể khác.

17 u. Sửa đổi Sổ Tay GR để bao gồm một tuyên bố rằng nhân viên SSA – khi nhận ra một
18 người xin hoặc người nhận đang chờ dịch vụ tại văn phòng CRO bị tàn tật làm anh ta
19 hoặc cô ta khó khăn hoặc không thoải mái khi chờ đợi quá lâu – sẽ ưu tiên cung cấp
20 dịch vụ cho những người này.

21 v. Sửa đổi Tuyên Bố Các Thực Tế (Việc Xin) GR để đưa vào một danh sách các câu hỏi
22 sàng lọc cần được xem xét với người xin bởi Nhân Viên Thẩm Định như là một phần
23 của quá trình xác định khả năng tuyển dụng và nhu cầu tiện nghi hợp lý:

24 i. Quý vị có gặp phải tình trạng sức khỏe, tâm thần hoặc tình cảm không cho
25 quý vị làm việc toàn thời gian hoặc hạn chế loại công việc mà quý vị có thể
26 làm không?

27 ii. Nếu có, xin mô tả những hạn chế của bạn:

28 iii. Quý vị nghĩ tình trạng này sẽ kéo dài bao lâu?

- 1 iv. Tình trạng sức khỏe, tâm thần hoặc tình cảm có làm cho quý vị cảm thấy khó
2 khăn khi tìm việc hoặc giữ việc làm trước đây không?
- 3 v. Quý vị đã nhận được tiền thanh toán cho sự tàn tật trong quá khứ chưa?
- 4 vi. Bây giờ quý vị có đang nhận, hoặc gần đây có nhận điều trị sức khỏe, tâm
5 thần hoặc tình cảm không?
- 6 vii. Quý vị có được kê đơn thuốc hoặc uống thuốc để giúp mình kiểm soát tâm
7 trạng hoặc hành vi của mình không?
- 8 viii. Quý vị có cố vấn hoặc nhà trị liệu về sức khỏe tâm thần không?
- 9 ix. Quý vị có gặp cố vấn hoặc nhà trị liệu về sức khỏe tâm thần trước đây hay
10 chưa?
- 11 w. Sửa đổi Sổ Tay GR để đưa vào mục tuyên bố rằng nếu một người có câu trả lời khẳng
12 định cho một hoặc các câu hỏi được liệt kê nêu trên, nhu cầu tiện nghi của họ trước
13 tiên sẽ được đánh giá bởi ET, và sau đó bởi những người khác theo những thủ tục
14 được phát triển theo Mục C.2.o của Nghị Định Ưng Thuận trên đây, nhằm thực hiện
15 các quy định Kế Hoạch Dân Quyền CDSS. Chúng cũng sẽ được chuyển đến EES, Đội
16 Xem Xét Y Tế, các chuyên gia y tế khác để đánh giá tiếp theo về khả năng có thể
17 tuyển dụng.
- 18 x. Chính sửa các thông báo của SSA gửi đến người xin và người nhận về các lợi ích sau
19 đây:
- 20 i. Trong thông báo trợ cấp ban đầu, làm rõ với người nhận về việc xác định
21 khả năng tuyển dụng và quyền của họ trong việc kháng cáo lại sự xác định
22 khả năng tuyển dụng cùng với ngày hội đủ điều kiện và các lợi ích.
- 23 ii. Thiết lập một hệ thống thông báo đến các cá nhân có thể được tuyển dụng về
24 thời gian hết hạn sắp đến của các trợ cấp không quá mười (10) ngày trước
25 ngày hết hạn;
- 26 iii. Trong tất cả các NOA liên quan đến việc chấm dứt hoặc giảm về thời gian
27 hoặc hiệu lực cho sự từ chối, ngừng trợ cấp hoặc hình phạt của SSA nếu
28 người xin hoặc người nhận có lý do chính đáng về sự vi phạm, hành vi hoặc

1 thiếu sót dẫn đến hành động của SSA, NOA sẽ thông báo cho người xin hoặc
2 người nhận về quyền của anh ta hoặc cô ta trong việc xác lập lý do chính
3 đáng cho hành vi hoặc thiếu sót đó, bao gồm thông báo về quyền xác lập lý
4 do chính đáng bằng cách cho thấy rằng sự tàn tật của người đó là nhân tố
5 chính gây ra hành vi hoặc thiếu sót dẫn đến Hành Động được thực hiện bởi
6 SSA.

7 iv. Tất cả NOA được gửi đến người nhận về việc áp dụng hình phạt hoặc ngừng
8 trợ cấp phải cho người ít nhất mười (10) ngày để có biện pháp chỉnh sửa việc
9 không thể tuân thủ các yêu cầu Chương Trình GR, nếu biện pháp chỉnh sửa
10 đó là có thể thực hiện được, trước khi hình phạt hoặc ngừng trợ cấp trở nên
11 có hiệu lực.

12 v. Trong tất cả các Thông Báo Vụ Kiện phải có câu tuyên bố rằng người xin
13 hoặc người nhận có thể liên hệ với Hội Hỗ Trợ Pháp Lý Quận Cam (“Hội
14 Hỗ Trợ Pháp Lý”) để được hỗ trợ và phải cung cấp địa chỉ, số điện thoại của
15 Hội Hỗ Trợ Pháp Lý.

16 **4. Các Thay Đổi Về Thủ Tục Thực Hiện Chương Trình GR**

17 SSA sẽ thực hiện các thủ tục sau và cung cấp các hình thức hỗ trợ sau:

- 18 a. Không quá 30 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này, cung cấp vé xe buýt
19 trong ngày cho những người xin không thể có phương tiện của riêng mình để đi đến
20 CRO; có vé xe buýt sẵn sàng tại văn phòng CRO và tất cả các văn phòng khu vực khác
21 của SSA.
- 22 b. Không quá 30 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này, cung cấp đầy đủ vé
23 xe buýt trong ngày cho những người xin đáp ứng các nhu cầu đi lại thực sự và hợp lý để
24 lấy các xác minh theo yêu cầu của quá trình nộp đơn; có vé xe buýt sẵn sàng tại văn
25 phòng CRO và tại tất cả các văn phòng khu vực của SSA.
- 26 c. Không quá 30 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này, công bố việc vé xe
27 buýt có sẵn cho các chuyến đi đến văn phòng CRO hoặc cho việc xin các giấy tờ xác
28 minh trên các áp phích hoặc tờ bướm tại mỗi Văn Phòng Khu Vực SSA, bao gồm tờ

1 thông tin về chương trình xe buýt trong gói hồ sơ nộp đơn tiêu chuẩn cũng như qua mô tả
2 trên trang web của SSA về GR.

3 d. Không quá 60 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này, công bố việc lựa
4 chọn Nộp Đơn Từ Nhà- cho những người mà sự tàn tật của họ cản trở họ đến văn phòng
5 CRO, hoặc nếu sự tàn tật cản trở người xin hoặc người nhận đến văn phòng CRO nhưng
6 không cản trở anh ta hoặc cô ta đến một văn phòng khu vực khác, để tham gia các cuộc
7 gặp hoặc phỏng vấn theo yêu cầu tại văn phòng khu vực khác này - bằng cách mô tả
8 chương trình trong áp phích hoặc tờ bướm tại mỗi Văn Phòng Khu Vực SSA, bao gồm tờ
9 thông tin mô tả về việc lựa chọn Trang Chủ Ứng Dụng trong gói hồ sơ nộp đơn tiêu
10 chuẩn và thông qua mô tả trên trang web của SSA về GR.

11 e. Không quá 180 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này, thực hiện một hệ
12 thống các cuộc phỏng vấn qua điện thoại cho các lần xác định vào giữa năm và thông báo
13 cho người nhận về sự có sẵn của hệ thống này trong một thông báo hoặc tờ bướm được
14 cung cấp cho tất cả người nhận.

15 f. Không quá 30 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này, cung cấp thông tin
16 cho người xin và những người khác ở tất cả các văn phòng khu vực SSA thông qua áp
17 phích hoặc tờ bướm mô tả những tiện nghi sau đây được cung cấp bởi Chương Trình GR
18 cho những người cần:

19 i. Những người được phục vụ tại cửa sổ tiếp nhận là những người mất năng lực về
20 thể chất và/hoặc tâm thần (ví dụ, đi nặng, bị mù, không định hướng thời gian hoặc
21 địa điểm, sử dụng xe lăn, v.v..) và/hoặc những người cho biết rằng họ yêu cầu hỗ
22 trợ đặc biệt nên được đáp ứng, theo các quy định ADA, chính sách ADA của SSA
23 và các quy định của Kế Hoạch Dân Quyền CDSS.

24 ii. Nỗ lực hết sức để phục vụ những người bị mất năng lực tại nơi tiếp nhận càng
25 nhanh càng tốt.

26 iii. Nộp Đơn Từ Nhà hoặc cuộc hẹn tại các Văn Phòng Khu Vực SSA được cung cấp
27 cho những ai mà sự tàn tật cản trở họ đến văn phòng CRO.

- 1 iv. Khách hàng có quyền chỉ định một Đại Diện Được Ủy Quyền hỗ trợ bất kỳ giai
2 đoạn nào của quá trình nộp đơn xin và/hoặc tiếp tục nhận trợ cấp GR.
- 3 v. Chương Trình Biện Hộ SSI hỗ trợ những khách hàng nào cần hỗ trợ này để nộp
4 hồ sơ cho trợ cấp SSI
- 5 vi. Các ET sẽ giúp điền vào các mẫu đơn cho người xin và người nhận đang cần hỗ
6 trợ do sự tàn tật.
- 7 vii. SSA trả chi phí sao chép hồ sơ y tế.
- 8 viii. Giấy giới thiệu hỗ trợ từ Cơ Quan Dịch Vụ Cựu Chiến Binh được cung cấp.
- 9 ix. Giấy giới thiệu hỗ trợ từ bộ phận Sức Khỏe Hành Vi của Cơ Quan Chăm Sóc Sức
10 Khỏe Quận Cam được cung cấp.
- 11 x. Giấy giới thiệu tự động đến, và sự phê duyệt cho, chương trình Sáng Kiến Dịch
12 Vụ Y Tế (MSI) có sẵn cho tất cả người xin được phê duyệt nhận GR.
- 13 xi. Cung cấp thông tin cho tất cả người xin về việc làm thế nào để nộp đơn trực tiếp
14 xin MSI thông qua các tổ chức cung cấp dịch vụ y tế.
- 15 xii. Hỗ trợ tất cả người xin nhận được các xác minh, chẳng hạn như phí DMV cho thẻ
16 ID California hoặc gửi thư yêu cầu đến những người sử dụng lao động trước đây
17 để xin xác minh thu nhập.
- 18 xiii. Có thể cho người xin/người nhận thêm thời gian để cung cấp giấy tờ xác minh
19 hoặc thực hiện các yêu cầu của chương trình.
- 20 xiv. Cung cấp trợ cấp phụ và dịch vụ (ví dụ, các hình thức thay thế, bao gồm nhưng
21 không giới hạn đến, tài liệu chữ nổi Braille, in khổ lớn, âm thanh, dịch vụ phiên
22 dịch) đến tất cả người xin hoặc người nhận cần những hình thức này để giao tiếp
23 hiệu quả.
- 24 g. Không quá 30 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ưng Thuận này, chỉ định một nhân
25 viên SSA làm đầu mối liên lạc công khai để tiếp nhận các trao đổi thông tin và xử lý sự
26 cố liên quan đến các than phiền hoặc bận tâm từ người xin, người nhận hoặc các đại diện
27 của họ về việc thực hiện Chương Trình GR của SSA khi nó liên quan đến các cá nhân
28 hoặc trường hợp cụ thể.

- 1 h. Thanh toán số tiền trợ cấp GR tăng thêm do các yêu cầu của các mục C.2.r. và C.2.s. của
2 Nghị Định Ứng Thuận này nêu trên. Xét yêu cầu của các Thành Viên Nhóm có đủ điều
3 kiện nhận thanh toán cho các trợ cấp có hiệu lực hồi tố bị thiếu hụt hoặc thâm hụt về số
4 tiền trợ cấp GR được Các Bên Của Quận thanh toán cho họ trong các giai đoạn trước đó,
5 Các Bên Của Quận sẽ không xem là có bất kỳ nghĩa vụ nào trong việc thanh toán số tiền
6 trợ cấp cao hơn mức trợ cấp đang được yêu cầu hiện nay theo quy định của Mục C.2.s.
7 của Nghị Định Ứng Thuận trên đây trước ngày 30 tháng 6 năm 2011. Các nghĩa vụ của
8 Các Bên Của Quận trong việc thanh toán những thiếu hụt hoặc thâm hụt này trong các số
9 tiền tài trợ GR cho những người nhận GR trong các giai đoạn trước đó sẽ được giới hạn
10 đến những Thành Viên Nhóm đưa ra yêu cầu đòi trợ cấp có hiệu lực hồi tố và những
11 người xác lập tính đủ điều kiện nhận những khoản thanh toán này thông qua quy trình
12 Kháng Cáo Được Mở Lại được mô tả dưới đây. Thời gian xét điều kiện nhận số tiền
13 thanh toán có hiệu lực hồi tố này nhìn chung sẽ được giới hạn cho cùng thời gian áp dụng
14 cho tất cả vấn đề khác của Quyền Kháng Cáo Được Mở Lại (tức là từ ngày 24 tháng 8
15 năm 2010 trở về trước).
- 16 i. Đặt tài liệu hỗ trợ pháp lý trong tất cả khu vực chờ đợi tại các văn phòng SSA. Hội Hỗ
17 Trợ Pháp Lý sẽ chịu trách nhiệm cung cấp tài liệu cho SSA miễn phí.

18 **5. Yêu Cầu Thời Gian Để Xử Lý Đơn Xin**

19 Trong suốt thời hạn của Nghị Định Ứng Thuận này, SSA sẽ xử lý và phê duyệt hoặc từ chối ít
20 nhất chín mươi (90) phần trăm tất cả các đơn xin GR được tiếp nhận trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ
21 ngày nộp hồ sơ xin, không được tính vào tỉ lệ phần trăm nêu trên là bất kỳ đơn xin nào mà sự chậm trễ
22 dẫn đến thời gian xử lý lâu hơn là sự chậm trễ bị gây ra bởi người xin hoặc theo yêu cầu của người xin.
23 Khi xác định sự tuân thủ quy định này, SSA không cần bao gồm bất kỳ đơn xin nào bị trì hoãn khi xử lý
24 do sự chậm trễ bị gây ra bởi người xin. Một “sự chậm trễ bị gây ra bởi người xin” được định nghĩa là sự
25 chậm trễ mà người xin đã yêu cầu SSA cho phép đơn xin vẫn được mở nhằm cho phép người xin hoàn
26 tất quy trình nộp đơn xin hoặc khi việc nộp đơn xin đã bị trì hoãn khi xử lý bởi bất kỳ hành động hoặc
27 thiếu sót nào của người xin. Không có điều gì trong Nghị Định Ứng Thuận này được hiểu là sự bắt buộc
28 SSA từ chối người xin GR vào hoặc trước ngày thứ ba mươi (thứ 30) sau ngày xin hoặc khi SSA không

1 thể đưa ra kết luận về việc xác định khả năng hội đủ điều kiện và người xin vẫn thể hiện sự quan tâm
2 trong việc thiết lập tính đủ điều kiện để xin trợ cấp.

3 4 **6. Các Trường Hợp SSA Sẽ Được Miễn Đáp Ứng Các Tiêu Chuẩn Xử Lý Của Mục C.5.**

5 a. Sự Gia Tăng Đáng Kể trong số Đơn Xin - Trong trường hợp có sự gia tăng số đơn xin
6 GR lên 10% hoặc hơn trong bất kỳ tháng nào trên “đường cơ sở” đã thiết lập như được định nghĩa bên
7 dưới, SSA sẽ được miễn tuân thủ các tiêu chuẩn xử lý được nêu tại Mục C.5 trên đây, miễn là SSA thực
8 hiện các biện pháp chỉnh sửa để giải quyết sự gia tăng về các đơn xin và thông báo cho Luật Sư Trưởng
9 của Nhóm về các biện pháp chỉnh sửa đang được thực hiện. Tiêu mục này chỉ giải phóng SSA khỏi việc
10 tuân thủ Mục C.5. trên đây cho số đơn xin gia tăng hàng tháng và không áp dụng cho số đơn xin ở mức
11 ứng dụng qui định trong tháng đó.

12 b. Thời Gian Thực Hiện Các Biện Pháp Chỉnh Sửa Của SSA – Những biện pháp chỉnh sửa
13 này sẽ được thực hiện trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày có dữ liệu cho tháng cụ thể đó .

14 c. Định Nghĩa Ứng Dụng Qui Định - Ứng Dụng Qui Định , vốn nhằm xác định liệu các quy
15 định của Mục C.6.a. trên đây có xảy ra hay không, sẽ là con số trung bình của tổng số các đơn xin GR
16 mà SSA tiếp nhận, được nêu ra như là con số trung bình hàng tháng trong giai đoạn sáu tháng. Một giai
17 đoạn sáu tháng cho ứng dụng qui định của bất kỳ tháng đã cho nào sẽ là tháng thứ bảy trước đó đến
18 tháng thứ hai trước đó kể từ tháng được đánh giá cho mục đích xác định liệu SSA có được miễn tuân thủ
19 hay không. Ví dụ, một giai đoạn ứng dụng qui định sáu tháng để đánh giá hiệu suất trong Tháng 2 năm
20 2011 sẽ là từ Tháng 7 năm 2010 đến Tháng 12 năm 2010.

21 **D. Các Yêu Cầu Báo Cáo**

22 **1. Tuân Thủ Các Yêu Cầu Liên Quan Đến Đào Tạo và Các Sửa Đổi Trong Sách** 23 **Hướng Dẫn, Sổ Tay/Hướng Dẫn GR, Gói Hồ Sơ Xin và Các Văn Bản Khác**

24 Không quá 175 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này, và không quá mỗi năm
25 một lần sau đó để đào tạo liên tục, SSA có trách nhiệm:

- 26 a. Ra tuyên bố gửi đến Luật Sư Trưởng của Nhóm để mô tả các nhân viên SSA đã
27 được đào tạo những gì, bao gồm cả dữ liệu về sự tham gia của nhân viên và các
28 ngày đào tạo;

- 1 b. Ra tuyên bố gửi đến Luật Sư Trưởng của Nhóm để xác nhận sự sửa đổi về Quy
2 Định/Sách Hướng Dẫn, Sổ Tay, chính sách GR và các tài liệu khác được mô tả
3 trên đây;
4 c. Ra tuyên bố gửi đến Luật Sư Trưởng của Nhóm để xác nhận việc thực hiện các
5 thay đổi khác trong các thực tiễn GR được mô tả trên đây.

6 **2. Báo Cáo Tam Cá Nguyệt**

7 Bắt đầu không quá 120 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này và cứ ba tháng một
8 lần sau đó, Các Bên Của Quận có trách nhiệm cung cấp các báo cáo sau đây:

9 a. Nhằm xác định sự tuân thủ của SSA về yêu cầu xử lý được nêu trên đây cho ít
10 nhất 90% đơn xin GR nhận được trong vòng 30 ngày (mục tiêu tuân thủ không bao gồm các đơn
11 bị ảnh hưởng bởi sự chậm trễ do người xin gây ra hoặc do người xin yêu cầu), SSA sẽ nộp báo
12 cáo trên cơ sở tam cá nguyệt (thể hiện số liệu thống kê hàng tháng cho ba tháng trong quý đó) và
13 gửi bằng điện thư đến Luật Sư Trưởng của Nhóm trước ngày thứ hai mươi mốt (21) sau ngày
14 kết thúc tam cá nguyệt được đề cập trong báo cáo và thể hiện, trên cơ sở hàng tháng, những
15 thông tin sau đây:

- 16 i. Tổng số đơn xin GR nhận được;
17 ii. Tổng số đơn được chấp thuận trong số đơn nhận được;
18 iii. Tổng số đơn được chấp thuận ngoài 30 ngày trong số đơn nhận được;
19 iv. Tổng số đơn bị từ chối trong số đơn nhận được;
20 v. Tổng số đơn bị từ chối ngoài 30 ngày trong số đơn nhận được; và
21 vi. Tổng số đơn bị rút lại trong số đơn nhận được.

22 b. SSA cũng có trách nhiệm nộp báo cáo tam cá nguyệt thể hiện:

- 23 i. số lượng các vụ kiện hoạt động mỗi tháng;
24 ii. số lượng ngừng trợ cấp mỗi tháng do không nộp báo cáo tam cá nguyệt hoặc
25 hàng tháng;
26 iii. số lượng ngừng trợ cấp mỗi tháng do hết hạn thời hạn trợ cấp;
27 iv. số lượng ngừng trợ cấp mỗi tháng do không tuân thủ các yêu cầu chương
28 trình;

- 1 v. số lượng ngừng trợ cấp mỗi tháng do những lý do khác (bao gồm trường hợp
2 người nhận không còn đủ điều kiện nữa);
- 3 vi. số lượng người xin nhận trợ cấp Nhu Cầu Cấp Thiết mỗi tháng;
- 4 vii. số lượng các cá nhân bị áp dụng hình phạt mỗi tháng, và các loại lý do chung
5 về hình phạt trong mỗi trường hợp;
- 6 viii. số lượng các đơn xin bị từ chối do không cung cấp các giấy tờ xác minh theo
7 yêu cầu;
- 8 ix. số lượng các đơn xin bị từ chối do không hội đủ điều kiện;
- 9 x. số lượng các đơn xin bị từ chối do không tuân thủ các yêu cầu của chương
10 trình; và
- 11 xi. số lượng người nhận được xác định là: có thể được tuyển dụng có điều kiện
12 hoặc không thể được tuyển dụng.

13 **E. Quyền Kháng Cáo Được Mở Lại Về Việc Thực Hiện**

14 Theo các quy tắc GR của SSA, mặc dù người xin và người nhận GR được yêu cầu đưa ra kháng
15 cáo cho sự xác định khả năng đủ điều kiện, sự xác định thời hạn trợ cấp của SSA và các xác định hoặc
16 hành động khác được thực hiện bởi SSA trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát hành NOA theo Chương
17 Trình GR của SSA, vì các mục đích của Dàn Xếp và Nghị Định Ứng Thuận này, quyền kháng cáo của
18 tất cả các thành viên Nhóm sẽ được mở lại trở về sau đến ngày 24 tháng Tám năm 2010 trong 55 ngày
19 kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này, theo các hạn chế và yêu cầu thủ tục sau:

20 **1. Thông Báo Đến Các Thành Viên Nhóm Về Quyền Kháng Cáo Được Mở Lại**

21 Không quá 90 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận này, Các Bên Của Quận sẽ xác
22 định tất cả những người đã xin hoặc nhận trợ cấp GR trong thời gian từ ngày 24 tháng 8 năm 2010 cho
23 đến 55 ngày kể từ ngày ban hành Nghị Định Ứng Thuận và gửi thư hoặc chuyển đi Thông Báo Về
24 Quyền Kháng Cáo Được Mở Lại (“NRAR”) đến tất cả những người này (tại các địa chỉ được biết đến
25 cuối cùng hoặc được chỉ định cuối cùng trên hồ sơ, bao gồm các địa chỉ được sử dụng bởi Quận cho
26 chương trình Trợ Cấp Thực Phẩm hoặc các chương trình phúc lợi khác, tùy theo địa chỉ nào mới nhất
27 và/hoặc được tin là chính xác nhất) về quyền nộp hồ sơ kháng cáo của họ chống lại bất kỳ hành động
28

1 nào được thực hiện hoặc không hành động của SSA trong quá trình thực hiện Chương Trình GR trong
2 suốt thời gian ảnh hưởng đến khả năng hội đủ điều kiện, thời hạn trợ cấp và các mức độ trợ cấp.

3
4 NRAR sẽ tổng hợp các loại yêu cầu đòi quyền lợi mà bây giờ dẫn đến một quyết định cấp trợ cấp
5 GR có hiệu lực hồi tố hoặc trợ cấp GR đang diễn ra và sẽ nêu trong các điều khoản rõ ràng rằng các
6 chính sách và thực tiễn Trợ Cấp Tổng Quát cũng như số tiền trợ cấp đã thay đổi, và rằng các thành viên
7 Nhóm, những người đã bị từ chối, bị trì hoãn, bị phạt hoặc bị chấm dứt quyền nhận Trợ Cấp Tổng Quát
8 hoặc những người nhận số tiền quá thấp từ trợ cấp GRR bây giờ có thể đưa ra yêu cầu đòi quyền lợi
9 bằng cách nộp hồ sơ kháng cáo trong vòng 120 ngày kể từ ngày gửi NRAR về bất kỳ và tất cả hành
10 động hoặc không hành động nào của SSA trong việc thực hiện Chương Trình GR, xảy ra vào bất kỳ thời
11 điểm nào từ ngày 24 tháng 8 năm 2010 trong suốt 55 ngày sau khi Nghị Định Ứng Thuận này được ban
12 hành (điều này sẽ được nêu trong NRAR là ngày chắc chắn cho sự kết thúc quyền kháng cáo được mở
13 lại). NRAR cũng sẽ nêu rõ rằng các Thành Viên Nhóm phải sử dụng hết quyền và thủ tục kháng cáo này
14 trước khi theo đuổi các yêu cầu đòi quyền lợi không được giải quyết của họ, nếu có, thông qua việc nộp
15 hồ sơ cho các vụ kiện tư pháp. NRAR sẽ gồm có tên, địa chỉ và số điện thoại của Hội Hỗ Trợ Pháp Lý,
16 nơi có thể cung cấp sự đại diện nếu có yêu cầu.

17 Trong suốt thời gian diễn ra Quá Trình Kháng Cáo Được Mở Lại, NRAR cũng phải được: (1)
18 công bố trên trang web GR của SSA (2) đăng nổi bật tại khu vực chờ đợi của mỗi văn phòng SSA; (3)
19 mô tả trên tờ bướm rằng SSA sẽ lưu chuyển đến những tổ chức cộng đồng phi lợi nhuận tại Quận Cam
20 mà SSA thường phối hợp cung cấp dịch vụ cho những người nhận trợ cấp công để những tổ chức này
21 công bố và chia sẻ với các khách hàng và thành viên công của họ; và (4) đưa cho những người xin và
22 người nhận GR khi họ gặp đội ngũ nhân viên SSA

23 **2. Sử Dụng Hết Biện Pháp Chỉnh Sửa**

24 Các thành viên Nhóm phải nộp hồ sơ cho bất kỳ và tất cả kháng cáo trong vòng 120 ngày kể từ
25 ngày gửi thư của NRAR (ngày này sẽ được nêu rõ trong NRAR), về những hành động hoặc không hành
26 động nào của SSA trong việc thực hiện Chương Trình GR hoặc bất kỳ số tiền nhận quá thấp từ trợ cấp
27 GR, xảy ra vào bất kỳ thời điểm nào từ ngày 24 tháng 8 năm 2010 trong suốt 55 ngày sau khi Nghị Định
28 Ứng Thuận này được ban hành (ngày này sẽ được nêu rõ trong NRAR). Các Thành Viên Nhóm phải sử

1 dụng hết quyền và thủ tục kháng cáo này trước khi theo đuổi các Yêu Cầu Đòi Quyền Lợi chưa được
2 giải quyết của họ, nếu có, thông qua việc nộp hồ sơ cho các vụ kiện tư pháp.

3 **3. Nộp Hồ Sơ Kháng Cáo**

4 Bất kỳ Thành Viên Nhóm nào muốn kháng cáo bất kỳ hành động hoặc không hành của SSA về
5 Chương Trình GR hoặc đòi bất kỳ số tiền trả thấp từ trợ cấp GR trước đây phải gửi nộp yêu cầu đơn
6 giản bằng văn bản qua đường bưu điện hoặc đưa trực tiếp. Yêu cầu sẽ được đóng dấu ngày nhận được
7 bởi nhân viên SSA; yêu cầu ban đầu sẽ được chuyển tiếp đến văn phòng Tính Chính Trực Chương
8 Trình/Kháng Cáo (“PI”) và một bản sao sẽ được gửi đến Chương Trình GR.

9 **4. Xử Lý Kháng Cáo; Các Quy Định Của Nghị Định Ứng Thuận Áp Dụng Cho Tổ** 10 **Tụng Kháng Cáo Được Mở Lại**

11 SSA có trách nhiệm nhanh chóng xem xét, xử lý và xác định tất cả các Kháng Cáo theo quy định
12 dưới đây một cách nhanh chóng. Các Quy Định/Sách Hướng Dẫn, các quy định trong Sổ Tay, và các
13 hướng dẫn của SSA sẽ áp dụng đối với các Kháng Cáo có hiệu lực hồi tố sẽ bao gồm tất cả quy định
14 mới, được sửa đổi hoặc bổ sung, và các hướng dẫn theo yêu cầu của các quy định của Phần C, Mục 2 và
15 3 của Nghị Định Ứng Thuận này trên đây, ngoại trừ những yêu cầu của Phần C, các tiểu mục 2.a., 2.b.,
16 2.f., 2.g., 2.i, 2.n., 2.o., 2.t., 3.a., 3.b., 3.e., 3.f., 3.k., 3.l., 3.m., 3.n., 3.o., 3.p., 3.r., 3.s., 3.t., 3.u., 3.v.,
17 3.w., and 3.x. trên đây, và những tiểu mục này sẽ chỉ áp dụng khi có sự chấp thuận các quy định và
18 hướng dẫn mới, được sửa đổi hoặc bổ sung theo yêu cầu bởi các quy định đó. Các Quy Định/Sách
19 Hướng Dẫn, các quy định trong Sổ Tay, và các hướng dẫn của SSA, theo các loại trừ được liệt kê trên
20 đây trong đoạn này, sau đây được gọi là “Các Quy Định Mới Áp Dụng” cho mục đích xử lý các kháng
21 cáo theo Phần E của Nghị Định Ứng Thuận này.

22 **5. Đánh Giá Sơ Bộ**

23 Các nhân viên trong Chương Trình GR sẽ xem xét yêu cầu của các Thành Viên Nhóm và sẽ tiến
24 hành đánh giá đầy đủ bất kỳ bằng chứng và thông tin nào được cung cấp bởi Thành Viên Nhóm hoặc có
25 sẵn tại SSA, bao gồm tất cả các tài liệu và thông tin có sẵn trong hệ thống CalWIN, và sẽ áp dụng khi
26 xem xét tất cả Các Quy Định Mới Áp Dụng và bất kỳ và tất cả các quy định tồn tại từ trước của Quy
27 Định/Sách Hướng Dẫn, Sổ Tay, và các hướng dẫn của SSA và bất kỳ tài liệu chính sách khác của
28 Chương Trình GR, đã được thông qua hoặc thực hiện trước ngày Nghị Định Ứng Thuận và không mâu

1 thuẩn với bất kỳ Quy Định Mới Áp Dụng nào. Nhân viên Chương Trình GR có thể, nếu cần thiết, yêu
2 cầu thêm thông tin từ các Thành Viên Nhóm. Nếu nhân viên Chương Trình GR xác định rằng (các) hành
3 động ban đầu nên được sửa đổi, thì thay đổi đó sẽ được thực hiện và thông báo được gửi đến Thành
4 Viên Nhóm, và bất kỳ lợi ích bổ sung nào sẽ được cấp trong vòng 14 ngày kể từ ngày có quyết định của
5 nhân viên chương trình. Nhân viên Chương Trình GR sẽ nhanh chóng thông báo Chương Trình Kháng
6 Cáo về kết quả đánh giá sơ bộ sau khi hoàn thành việc xem xét sơ bộ. Tất cả nhân viên Chương Trình
7 GR tham gia vào việc tiến hành Đánh Giá Sơ Bộ được mô tả trong Mục này sẽ được huấn luyện đầy đủ
8 về tất cả Quy Định Mới Áp Dụng trước khi họ tham gia vào đánh giá.

9 **6. Quá Trình Điều Trần**

10 Nếu nhân viên Chương Trình GR không sửa đổi hành động ban đầu, Chương Trình Kháng Cáo
11 sẽ lên lịch cho buổi điều trần và ra thông báo bằng văn bản trước đó 21 ngày gửi đến Thành Viên Nhóm
12 về ngày, thời gian và địa điểm buổi điều trần. Quyết định của Viên Chức Điều Trần sẽ được dựa theo hồ
13 sơ vụ án, lời khai và tất cả bằng chứng được trình bày tại buổi điều trần, và về tất cả Các Quy Định Mới
14 Áp Dụng và bất kỳ và tất cả các quy định tồn tại từ trước của các Các Quy Định/Sách Hướng Dẫn, Sổ
15 Tay, và các hướng dẫn của SSA và bất kỳ tài liệu chính sách khác, được thông qua hoặc thực hiện trước
16 ngày Nghị Định Ưng Thuận và không mâu thuẫn với bất kỳ Các Quy Định Mới Áp Dụng nào. Buổi điều
17 trần sẽ được tổ chức và quyết định của Viên Chức Điều Trần sẽ được trả lại và gửi đến Thành Viên
18 Nhóm, những người kháng cáo không quá 90 ngày sau ngày SSA nhận được yêu cầu kháng cáo của
19 Thành Viên Nhóm.

20 Mỗi Viên Chức Điều Trần là một nhân viên cấp quản lý, có kinh nghiệm của đơn vị Chương
21 Trình Kháng Cáo của SSA, là một đơn vị hoặc bộ phận độc lập trong hoạt động và giám sát từ các nhân
22 viên GR. Mỗi Viên Chức Điều Trần sẽ được đào tạo đầy đủ về tất cả Các Quy Định Mới Áp Dụng trước
23 khi buổi điều trần diễn ra.

24 Chương Trình Kháng Cáo sẽ gửi thông báo về quyết định cuối cùng đến cả Thành Viên Nhóm và
25 nhân viên Chương Trình GR. Nếu quyết định khả quan cho Thành Viên Nhóm, thì nhân viên Chương
26 Trình GR trong vòng mười bốn (14) ngày làm tất cả những điều sau đây: thực hiện các thay đổi cần
27 thiết, gửi thông báo đến Thành Viên Nhóm, và cung cấp các lợi ích bổ sung.

28 **7. Biện Pháp Bổ Sung Cho Việc Thực Hiện Chương Trình**

1 Thông báo về quyết định của Viên Chức Điều Trần sẽ thông báo cho các Thành Viên Nhóm
2 kháng cáo rằng nếu sự kháng cáo của họ bị từ chối hoặc bác bỏ, họ cũng có quyền nộp hồ sơ cho yêu
3 cầu bằng văn bản kiến nghị Giám Đốc Cơ Quan Dịch Vụ Xã Hội Quận Cam (hoặc người được chỉ định)
4 đánh giá quyết định đó. Yêu cầu như vậy phải được nộp hồ sơ trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày
5 thông báo.

6 **8. Hiệu Lực Của Kháng Cáo Thành Công**

7 Về bất kỳ khía cạnh nào của hành động hoặc không hành động của SSA mà kháng cáo cho khía
8 cạnh đó thành công, thì SSA sẽ không xem xét bất kỳ số tiền phúc lợi có hiệu lực hồi tố nào mà một
9 Thành Viên Nhóm nhận được theo quy trình Kháng Cáo được mở lại là thu nhập hoặc tài sản của Thành
10 Viên Nhóm cho mục đích xác định khả năng hội đủ điều kiện của Thành Viên Nhóm đối với các trợ cấp
11 GR đang diễn ra hoặc trợ cấp GR trong tương lai.

12 **9. Hiệu Lực Của Kháng Cáo Không Thành Công**

13 Nếu Thành Viên Nhóm không hoàn toàn hài lòng với kết quả của Đánh Giá Sơ Bộ và/hoặc quá
14 trình Điều Trần thì Thành Viên Nhóm có thể theo đuổi bất kỳ và tất cả các biện pháp pháp lý hiện có đối
15 với các yêu cầu đòi quyền lợi phát sinh từ hoặc dựa trên các hành động SSA kể từ ngày 23 tháng 8 năm
16 2010 nhưng sẽ theo đuổi các biện pháp pháp lý này trên cơ sở cá nhân.

17 **10. Không Có Kháng Biện Về Việc Thực Thi Nghị Định Ứng Thuận Nhóm**

18 Không có điều nào trong mục này được dự tính nhằm hạn chế phạm vi của Phần F, Biện Pháp
19 cho Sự Không Tuân Thủ, được nêu ra dưới đây trong Nghị Định Ứng Thuận này.

20 **11. Hiệu Quả Của Quyết Định Về Các Vấn Đề Nằm Ngoài Phạm Vi Của Đơn Khởi Tố** 21 **Và Thỉnh Cầu, Nghị Định Ứng Thuận Đây và Danh Sách Các Yêu Cầu Đòi Quyền Lợi Được Đưa** 22 **Ra Khác**

23 Không có điều gì trong mục này được dự định là ngăn cản Thành Viên Nhóm tìm kiếm bất kỳ
24 hay tất cả Trợ Cấp đối với bất kỳ vấn đề không thuộc phạm vi của Nghị Định Ứng Thuận này, Đơn
25 Khởi Tố và Thỉnh Cầu, và/hoặc Danh Sách Các Yêu Cầu Đòi Quyền Lợi Được Đưa Ra Khác được đính
26 kèm như là Vật Chứng “D” của Thỏa Thuận Dàn Xếp giữa Các Bên.

27 **12. Báo Cáo**

28

1 Trong vòng 30 ngày kể từ ngày gửi thư, SSA sẽ gửi báo cáo cho Luật Sư Trưởng của Nhóm về
2 số lượng thành viên Nhóm, các NRAR đã được gửi thư hoặc chuyển đi và số lượng bị gửi trả lại do
3 không thể gửi được. Từ thời điểm gửi NRARs cho đến khi tất cả các yêu cầu đòi quyền lợi được giải
4 quyết, SSA cũng sẽ lập báo cáo hàng tháng về số lượng các Thành Viên Nhóm đã yêu cầu kháng cáo
5 trong tháng đó, và số lượng kháng cáo được ưng thuận, bị từ chối, hoặc bị từ chối một phần và được ưng
6 thuận một phần trong tháng đó. Đối với các kháng cáo được ưng thuận đầy đủ khi Đánh Giá Sơ Bộ, SSA
7 sẽ cung cấp cho Luật Sư Trưởng của Nhóm một bản sao Thông Báo Vụ Kiện cấp trợ cấp, cho 25 kháng
8 cáo đầu tiên trên cơ sở một lần. SSA cũng sẽ cung cấp cho Luật Sư Trưởng của Nhóm bản sao của mỗi
9 quyết định được đưa ra bởi Viên Chức Điều Trần về các kháng cáo.

10 **F. Biện Pháp Cho Sự Không Tuân Thủ**

11 1. Trong trường hợp SSA không đáp ứng các yêu cầu liên quan đến việc xử lý kịp thời các
12 đơn xin GR được nêu trong Mục C.5. trên đây, trong bất kỳ tháng được cho nào, SSA có trách nhiệm
13 thực hiện các biện pháp chỉnh sửa thích hợp trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dữ liệu thống kê
14 sẵn sàng cho tháng đang được nói đến và các Bị Đơn sẽ thông báo cho Luật Sư Trưởng của Nhóm về
15 các biện pháp chỉnh sửa này.

16 2. Trong trường hợp SSA sau đó không đáp ứng tỷ lệ phần trăm yêu cầu cho tháng thứ ba
17 sau khi thực hiện các biện pháp chỉnh sửa và các dữ liệu thống kê trở nên sẵn sàng cho tháng thứ ba đó,
18 Các Đại Diện Nhóm có thể nộp hồ sơ cho kiến nghị thực thi các mức độ tuân thủ được nêu ra trong Nghị
19 Định Ứng Thuận này.

20 3. Nếu Các Bên Của Quận không thể tuân thủ Nghị Định Ứng Thuận này, Luật Sư Trưởng
21 của Nhóm có trách nhiệm thông báo cho Luật Sư của Quận về tình hình của họ rằng Các Bên Của Quận
22 đã không thể tuân thủ. Trước khi nộp hồ sơ cho bất kỳ kiến nghị nhằm thực hiện hoặc được giải phóng
23 khỏi các nghĩa vụ và điều khoản Nghị Định Ứng Thuận, luật sư của bên trình kiến nghị sẽ liên hệ với
24 luật sư của bên phản đối để thảo luận kỹ lưỡng, ưu tiên thảo luận trực tiếp, về bản chất của kiến nghị dự
25 tính và giải pháp có thể nào. Bất kỳ kiến nghị nào như vậy sẽ không được nộp hồ sơ cho đến mười (10)
26 ngày sau khi các bên đã nỗ lực tránh nhu cầu kiến nghị.

27 4. Nếu Luật Sư của Nhóm đưa một kiến nghị thành công buộc Các Bên Của Quận tuân thủ
28 Nghị Định Ứng Thuận này sau khi tuân thủ các thủ tục được quy định trên đây trước khi đưa ra kiến

1 nghị như vậy, thì Luật Sư của Nhóm có thể tìm cách xin sự hoàn lại phí luật sư hợp lý của anh ta hoặc
2 cô ta.

3
4 **G. Phí Luật Sư Luật Sư của Nhóm Và Chi Phí Vụ Kiện**

5 1. Theo đánh giá của Tòa Án rằng thỏa thuận về mức phí là công bằng và hợp lý, Các Bên
6 đã đồng ý thông qua hòa giải rằng Quận sẽ trả cho Luật Sư của Nhóm Bốn Trăm Năm Mươi Ngàn Đô
7 La (\$450,000) cho chi phí luật sư của các Đại Diện Nhóm, các chi phí kiện tụng liên quan và chi phí vụ
8 kiện theo hóa đơn chi phí của họ. Đồng thời với việc nộp hồ sơ cho kiến nghị của họ xin sự phê chuẩn
9 cuối cùng cho Nghị Định Ứng Thuận và Thỏa Thuận Dàn Xếp được đề xuất, Luật Sư của Nhóm sẽ nộp
10 hồ sơ cho kiến nghị không phản đối về phí luật sư và chi phí kiện tụng liên quan đang xin sự chấp thuận
11 của Tòa Án cho số tiền là \$450,000, và không nhiều hơn \$450,000. Nếu được chấp thuận như vậy, Quận
12 sẽ trả số tiền này trong vòng bốn mươi lăm (45) ngày kể từ ngày Tòa Án phê chuẩn Dàn Xếp. Trừ khi có
13 quy định tại đây, tất cả các bên phải chịu phí luật sư riêng của họ và chi phí phát sinh liên quan đến Vụ
14 Kiện hoặc dẫn đến việc khởi kiện.

15
16 Ngày: _____, năm 2012

THẨM PHÁN TÒA THƯỢNG THẨM